

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4884* /TTr-UBND

Điện Biên, ngày *29* tháng *10* năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất đai
đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số
103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về thu tiền
sử dụng đất, tiền thuê đất;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, kỳ họp
thứ Mười sáu xem xét, ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất
đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ
thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ THẨM QUYỀN BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Sự cần thiết: Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh là cần thiết nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đất đai của địa phương theo quy định của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; tạo cơ sở pháp lý để áp dụng thống nhất, đồng bộ các chính sách hỗ trợ về đất đai cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Về thẩm quyền: Đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai: “UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp ban hành chính sách của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện”.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên làm cơ sở pháp lý cho UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Nghị quyết trong hệ thống pháp luật; tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế của tỉnh và quy định của pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 150/NQ-TTHĐND ngày 27/9/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Luật Đất đai, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham gia góp ý; đồng thời, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải nội dung dự

thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị, cá nhân có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trình Sở Tư pháp thẩm định.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 2047/BC-STP ngày 28/10/2024 của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Nội dung dự thảo Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến các đồng chí thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo xin chủ trương của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Nguyên tắc thực hiện .
- Điều 3. Chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh.
- Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 5. Tổ chức thực hiện.
- Điều 6. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên (theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền); cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

c) Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

2.2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ từ cơ sở, đúng đối tượng, có sự tham gia, giám sát của người dân trong quá trình bình xét đối tượng và triển

khai các nội dung hỗ trợ; cá nhân được hỗ trợ phải sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo là gia đình chính sách, gia đình có công với đất nước.

3. Việc bố trí quỹ đất sinh hoạt cộng đồng và giao đất, cho thuê đất được căn cứ vào điều kiện quỹ đất hiện có của địa phương và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2.3. Chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh

1. Bảo đảm đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm bố trí quỹ đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý hoặc chỉ đạo lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án tạo quỹ đất theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai để bố trí từ 300 m² - 1.500 m²/thôn, bản để xây dựng công trình sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế như: nhà văn hóa, hội trường, câu lạc bộ thôn (bản), nhà sinh hoạt cộng đồng.

2. Chính sách hỗ trợ đất ở, đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp

a) Cá nhân là người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai lần đầu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 thì được hưởng chính sách hỗ trợ về đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

c) Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở

Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được Nhà nước cho thuê đất phi nông nghiệp không phải là đất ở để sản xuất, kinh doanh theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số thì được giảm 50% tiền thuê đất.

3. Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

a) Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính

Hỗ trợ 100% kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số.

số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

b) Hỗ trợ phí, lệ phí

Hỗ trợ 100% phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

4. Quỹ đất để thực hiện chính sách theo Nghị quyết này bao gồm quỹ đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích công ích; đất chưa sử dụng đang được địa phương quản lý; đất thu hồi theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai; đất chưa giao, chưa cho thuê tại địa phương và các quỹ đất hợp pháp khác.

2.4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp không tự cân đối được ngân sách thì giao Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, KTN_(LNH) ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số
sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỶ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số
103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về thu tiền
sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ về đất
đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Báo cáo thẩm tra số: /BC-BDT ngày tháng năm 2024 của Ban Dân tộc - Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật Đất đai).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên (theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền); cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

c) Các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ từ cơ sở, đúng đối tượng, có sự tham gia, giám sát của người dân trong quá trình bình xét đối tượng và triển khai các nội dung hỗ trợ; cá nhân được hỗ trợ phải sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Ưu tiên cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo là gia đình chính sách, gia đình có công với đất nước.

3. Việc bố trí quỹ đất sinh hoạt cộng đồng và giao đất, cho thuê đất được căn cứ vào điều kiện quỹ đất hiện có của địa phương và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

Điều 3. Chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh

1. Bảo đảm đất sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm bố trí quỹ đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý hoặc chỉ đạo lập, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự án tạo quỹ đất theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai để bố trí từ 300 m² - 1.500 m²/thôn, bản để xây dựng công trình sinh hoạt cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng, bản sắc văn hóa và điều kiện thực tế như: nhà văn hóa, hội trường, câu lạc bộ thôn (bản), nhà sinh hoạt cộng đồng.

2. Chính sách hỗ trợ đất ở, đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp

a) Cá nhân là người dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai lần đầu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Đất đai.

b) Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 thì được hưởng chính sách hỗ trợ về đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

c) Hỗ trợ thuê đất phi nông nghiệp không phải đất ở

Cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được Nhà nước cho thuê đất phi nông nghiệp không phải là đất ở để sản xuất, kinh doanh theo chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số thì được giảm 50% tiền thuê đất.

3. Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

a) Hỗ trợ kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính

Hỗ trợ 100% kinh phí đo đạc, lập hồ sơ địa chính khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

b) Hỗ trợ phí, lệ phí

Hỗ trợ 100% phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Điện Biên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, 3 Điều 16 Luật Đất đai.

4. Quỹ đất để thực hiện chính sách theo Nghị quyết này bao gồm quỹ đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích công ích; đất chưa sử dụng đang được địa phương quản lý; đất thu hồi theo quy định tại khoản 29 Điều 79 của Luật Đất đai; đất chưa giao, chưa cho thuê tại địa phương và các quỹ đất hợp pháp khác.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp không tự cân đối được ngân sách thì giao Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, hỗ trợ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội;
- Vụ Pháp chế- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu QH, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin- Hội nghị- Nhà khách tỉnh (đăng Công báo);
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH